

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 171/2017/HS-ST

Ngày: 21- 12- 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu;

2. Ông Lê Tấn Phát.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Nhà văn hóa ấp Tân Hòa, xã Tân Bình. Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (tên gọi khác: B), sinh năm 1975; tại Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã C, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; Con Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ, con: chưa có;

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2012/HSST ngày 15/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 23/6/2013, chưa được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2017, chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/9/2017 đến ngày 03/10/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

Bị hại:

1. Anh Trần Nhật T, sinh năm: 1972; Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 30/9/2017, Nguyễn Văn L đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực ngã tư Khedol thì xuống xe. Sau đó đi bộ hướng từ ngã tư Khedol về xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Khi đến Công ty đá hoa cương "Đất Việt" thuộc ấp Thanh Đông, xã Thanh Tân, thành phố Tây Ninh, L nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - đỏ, biển số 70B1-181.19 của anh Trần Nhật T ngụ ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh dựng trước cổng Công ty, không có người trông giữ, trên xe có sẵn chìa khóa. L lén lút đi đến xe mô tô của anh T, bật công tắc nổ máy tẩu thoát thì anh T phát hiện, tri hô cùng người dân đuổi theo bắt giữ, giao cho Công an thành phố Tây Ninh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - đỏ, biển số 70B1-181.19; một điện thoại di động hiệu Mobistar loại B213 màu trắng viền màu xanh, số Imei: 352213029362962.

Kết luận định giá tài sản số 72/KLĐG-TTHS ngày 03/10/2017 của HĐĐG trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - đỏ, biển số 70B1-181.19, số khung CS5C640CY772720, số máy 5C64-772724, trị giá 11.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại xe mô tô biển số 70B1-181.19 cho anh T xong, anh T không yêu cầu bồi thường. Vật chứng còn lại hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang tạm giữ.

Qua xác minh, L không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản cáo trạng số 134/QĐ - KSĐT ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án, tại Tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Mobistar loại B213 màu trắng, viền màu xanh, số Imei: 352213029362962 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn

diện chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Sau khi chấp hành án xong, Nguyễn Văn L trở về địa phương sinh sống. Để có tiền tiêu xài, ngày 30/9/2017, tại Công ty đá hoa cương "Đất Việt" thuộc ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, L đã lén lút trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - đỏ, biển số 70B1-181.19 của anh Trần Nhựt T, xe trị giá 11.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, bị cáo biết việc trộm cắp tài sản thuộc sở hữu người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có tính tham lam, có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo trộm tài sản của người khác nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Trong quyết định hình phạt có xem xét: Từ năm 1999 đến năm 2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt về các tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Tổ chức đánh bạc". Dù đã được xóa án nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", bản án năm 2012 chấp hành án xong hình phạt tù ngày 23/6/2013 và bản án năm 2015 chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017, chưa được xóa án, vẫn không ăn năn hối cải, không cải tạo mình thành người tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự; Tại Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, ...*”. Tuy nhiên, tại biên bản ngày 07/11/2017 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tây Ninh đã xác minh, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Anh Trần Nhựt T đã nhận lại xe mô tô biển số 70B1-181.19 xong, không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Vật chứng còn lại trong vụ án, hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 11 năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobistar loại B213 màu trắng, viền màu xanh, số Imei: 352213029362962 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Trần Nhựt T không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận anh Trần Nhựt T đã nhận lại xe xong.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Mobistar loại B213 màu trắng, viền màu xanh, số Imei: 352213029362962 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAT;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- THA phạt tù;
- THADS;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Hùng

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAT;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS;
- Dương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thanh Hùng

